

Danh sách kiểm tra nhằm xác nhận tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ

Ngày ghi: Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Nội dung giao dịch: _____ / Đơn vị cung ứng: _____

Người phụ trách: _____ / Người chịu trách nhiệm: _____

Danh sách kiểm tra 1-1 Các hạng mục cần thu thập, v.v. làm thông tin nguyên liệu

Mã quản lý nội bộ: _____

Hạng mục	Thông tin về giấy tờ, v.v. đã xác nhận (chọn các mục áp dụng)	Cột ghi chú tự do
A Loài cây được sử dụng làm nguyên liệu Tên loài cây: _____	<input type="checkbox"/> Phiếu giao hàng	
	<input type="checkbox"/> Hợp đồng mua bán	
	<input type="checkbox"/> Các giấy tờ cần thiết khi làm thủ tục thông quan (hóa đơn mua hàng (invoice) , v.v.)	
	<input type="checkbox"/> Các mục có ghi thông tin về loài cây trong các thông tin tại mục U	
	<input type="checkbox"/> Truyền đạt bằng lời nói	
	<input type="checkbox"/> Tự minh xác nhận bằng quan sát trực quan, v.v.	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	
	<input type="checkbox"/> Không thể thu thập v.v.	
I Khu vực nơi cây gỗ được sử dụng làm nguyên liệu bị khai thác (chặt hạ) Tên khu vực khai thác: _____	<input type="checkbox"/> Phiếu giao hàng	
	<input type="checkbox"/> Hợp đồng mua bán	
	<input type="checkbox"/> Các giấy tờ cần thiết khi làm thủ tục thông quan (hóa đơn mua hàng (invoice) , v.v.)	
	<input type="checkbox"/> Các mục có ghi thông tin về khu vực khai thác trong các thông tin tại mục U	
	<input type="checkbox"/> Truyền đạt bằng lời nói	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	
	<input type="checkbox"/> Không thể thu thập v.v.	
U Thông tin chứng minh rằng cây gỗ được sử dụng làm nguyên liệu có độ tin cậy cao không thuộc gỗ và các sản phẩm từ gỗ liên quan đến khai thác trái phép (thông tin chứng minh) *Tham khảo phụ lục	<input type="checkbox"/> Thông tin về gỗ sản xuất trong nước (ghi cụ thể):	
	<input type="checkbox"/> Thông tin về gỗ nhập khẩu (ghi cụ thể):	
	<input type="checkbox"/> Trường hợp khai thác mà không được cấp giấy chứng nhận, v.v. (ghi cụ thể):	
	<input type="checkbox"/> Không thể thu thập v.v.	

Danh sách kiểm tra nhằm xác nhận tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ

Ngày ghi: Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Nội dung giao dịch: _____ / Đơn vị cung ứng: _____

Người phụ trách: _____ / Người chịu trách nhiệm: _____

Danh sách kiểm tra 1-2 Các hạng mục khác cần xem xét việc thu thập, v.v.

Mã quản lý
nội bộ: _____

Hạng mục	Thông tin đã được thu thập và sắp xếp (chọn các mục áp dụng)	Cột ghi chú tự do
E Thông tin bổ sung liên quan đến loài cây	<input type="checkbox"/> Đã tiến hành quan sát trực quan gỗ, quan sát cấu trúc mô, phân tích DNA, phân tích đồng vị ổn định, v.v. nhằm nâng cao độ tin cậy	
	<input type="checkbox"/> Thông qua các thông tin do cơ quan nhà nước cung cấp, v.v., đã xác nhận rằng đây là loài cây phân bố tại khu vực đã được liệt kê, đồng thời không bao gồm các loài cây thuộc diện bị cấm khai thác hoặc cấm giao dịch tại khu vực khai thác	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	
O Thông tin bổ sung liên quan đến khu vực khai thác	<input type="checkbox"/> Đã kiểm tra dữ liệu vệ tinh, v.v. của khu vực khai thác nhằm nâng cao độ tin cậy	
	<input type="checkbox"/> Đã tiến hành khảo sát thực địa nhằm nâng cao độ tin cậy	
	<input type="checkbox"/> Đã tiến hành phân tích DNA, phân tích đồng vị ổn định, v.v. nhằm nâng cao độ tin cậy	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	
Ka Thông tin bổ sung liên quan đến thông tin chứng minh	<input type="checkbox"/> Đã tiến hành tra soát với cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc đơn vị phát hành để xác nhận liệu các giấy chứng nhận, v.v. có thực sự đã được nộp hay không, cũng như có phải là giấy tờ dùng để cấp giấy phép hay không	
	<input type="checkbox"/> Đã xác nhận rằng cơ quan tiếp nhận giấy chứng nhận, v.v. có nguy cơ tham nhũng thấp, đồng thời hệ thống pháp luật liên quan đến các biện pháp chống khai thác trái phép đã được hoàn thiện	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	
Ki Thông tin liên quan đến đơn vị cung ứng	<input type="checkbox"/> Đã ký kết hợp đồng, v.v. với nội dung "cung cấp gỗ và các sản phẩm từ gỗ được khai thác hợp pháp"	
	<input type="checkbox"/> Có lịch sử giao dịch và từ trước đến nay chưa từng phát sinh vấn đề liên quan đến tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ	
	<input type="checkbox"/> Đã được cấp chứng nhận (chứng nhận rừng, v.v.) hoặc được công nhận (công nhận doanh nghiệp cung cấp gỗ hợp pháp, v.v.) bởi các tổ chức bên thứ ba liên quan đến tính hợp pháp	
	<input type="checkbox"/> Đã công bố các quy tắc hành động, các sáng kiến, v.v. liên quan đến tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ	
	<input type="checkbox"/> Đã tiến hành tham vấn các bên liên quan để xác nhận việc có hay không các vấn đề phát sinh trong quá khứ, v.v.	
	<input type="checkbox"/> Đối với gỗ và các sản phẩm từ gỗ đã nhận chuyển nhượng, đã nắm rõ chuỗi cung ứng cho đến chủ sở hữu rừng hoặc doanh nghiệp thực hiện việc khai thác cây	
	<input type="checkbox"/> Khác (ghi cụ thể):	

Danh sách kiểm tra 2 Các hạng mục xác nhận liên quan đến việc kiểm tra rủi ro khai thác trái phép đối với gỗ và các sản phẩm từ gỗ

Mã quản lý nội bộ: _____

Nếu có thể xác nhận được các hạng mục ở nhóm có mức độ đóng góp cao trong “đánh giá rủi ro thấp”, thì có thể lược bỏ việc xác nhận các hạng mục ở nhóm thấp hơn.

STT.	Mức độ đóng góp vào đánh giá rủi ro thấp			Nội dung xác nhận	Các hạng mục tương ứng trong Danh sách kiểm tra 1-1, 1-2	Cột ghi chú tự do
	Lớn	Trung bình	Nhỏ			
1 Tổng luận						
(1)	<input type="checkbox"/>			Toàn bộ các tài liệu đã thu thập, v.v. đều còn hiệu lực và có ngày phát hành phù hợp	U, Ka	
(2)	<input type="checkbox"/>			Đã nắm rõ thông tin nguyên liệu (loài cây, khu vực khai thác, giấy chứng nhận) đối với toàn bộ gỗ và các sản phẩm từ gỗ	A, I, U	
(3)		<input type="checkbox"/>		Gỗ và các sản phẩm từ gỗ được cấu thành từ một loài cây duy nhất	A, E	
(4)			<input type="checkbox"/>	Đã nắm rõ thông tin nguyên liệu (loài cây, khu vực khai thác, giấy chứng nhận) đối với một phần gỗ và các sản phẩm từ gỗ	A, I, U	
2 Loài cây						
(1)	<input type="checkbox"/>			Đã nắm rõ tên loài cây làm nguyên liệu cho gỗ và các sản phẩm từ gỗ	A, E	
(2)		<input type="checkbox"/>		Đối với loài cây lấy gỗ và các sản phẩm từ gỗ, đã nắm rõ tên gọi chung có phạm vi áp dụng rõ ràng (như SPF, v.v.)	A, E	
(3)	<input type="checkbox"/>			Loài cây lấy gỗ và các sản phẩm từ gỗ là loài phân bố tại khu vực khai thác đã được liệt kê, đồng thời không bao gồm các loài thuộc diện bị cấm khai thác hoặc cấm giao dịch tại khu vực đó	E	
(4)		<input type="checkbox"/>		Chỉ sử dụng cây có nguồn gốc từ rừng trồng/rừng nhân tạo làm nguyên liệu	A	
(5)			<input type="checkbox"/>	Không bao gồm các loài cây đã được biết đến là có tiền lệ khai thác trái phép tại khu vực khai thác	U, E	
3 Khu vực khai thác						
(1)	<input type="checkbox"/>			Đã nắm rõ khu vực khai thác của cây gỗ dùng làm nguyên liệu cho gỗ và các sản phẩm từ gỗ	I, O	
(2)		<input type="checkbox"/>		Đối với khu vực khai thác, đã nắm rõ khu vực có phạm vi rộng hơn cấp quốc gia (như châu Á, v.v.)	I, O	
(3)	<input type="checkbox"/>			Đã xác nhận tính xác thực thông qua việc khảo sát thực địa tại khu vực sau khai thác	O	
(4)		<input type="checkbox"/>		Đã kiểm tra dữ liệu vệ tinh, v.v. của khu vực khai thác và xác nhận tính xác thực	O	
4 Thông tin chứng minh						
(1)	<input type="checkbox"/>			Đã thu thập được các thông tin liên quan và xác nhận tính xác thực bằng cách sử dụng thông tin bổ sung	U, Ka	
(2)		<input type="checkbox"/>		Đã thu thập được các thông tin liên quan	U	
(3)			<input type="checkbox"/>	Đối với gỗ và các sản phẩm từ gỗ đã nhận chuyển nhượng, đã nắm rõ mối quan hệ giao dịch từ chủ sở hữu rừng hoặc doanh nghiệp thực hiện khai thác cây cho đến đơn vị cung ứng	Ki	
(4)	<input type="checkbox"/>			Khu vực khai thác có nguy cơ tham nhũng, tiêu cực ở mức thấp, đồng thời hệ thống pháp luật liên quan các biện pháp chống khai thác trái phép đã được hoàn thiện	Ka	
(5)		<input type="checkbox"/>		Tại khu vực khai thác, không có thông tin báo chí về khai thác trái phép hoặc các hành vi bất hợp pháp khác, v.v.	Ka	
(6)	<input type="checkbox"/>			Đã xác nhận rằng cây bị khai thác thuộc loại không chịu sự điều chỉnh của các quy định pháp luật (ví dụ: khai thác tia thưa, v.v. không yêu cầu thực hiện thủ tục)	U, Ka	
5 Thông tin liên quan đến đơn vị cung ứng						
(1)	<input type="checkbox"/>			Đã ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng, trong đó quy định việc “cung cấp gỗ và các sản phẩm từ gỗ được khai thác hợp pháp”	Ki	
(2)		<input type="checkbox"/>		Có lịch sử giao dịch với đơn vị cung ứng và từ trước đến nay chưa từng phát sinh vấn đề liên quan đến tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ	Ki	
(3)			<input type="checkbox"/>	Đơn vị cung ứng là doanh nghiệp đã được các tổ chức bên thứ ba cấp chứng nhận, v.v., như chứng nhận rừng (FSC, PEFC, v.v.)	Ki	
(4)			<input type="checkbox"/>	Doanh nghiệp thuộc đơn vị cung ứng đã công bố các tuyên bố tự nguyện, báo cáo về sáng kiến, v.v. liên quan đến tính hợp pháp của gỗ và các sản phẩm từ gỗ	Ki	
Trên cơ sở các nội dung đã xác nhận nêu trên, xác định rằng rủi ro khai thác trái phép ở mức có thể bỏ qua và tiến hành đánh giá việc có thuộc loại “gỗ đã được xác nhận tính hợp pháp”, v.v. hay không						
	<input type="checkbox"/>			Đã xác nhận rằng rủi ro khai thác trái phép ở mức có thể bỏ qua và đánh giá là thuộc “gỗ đã được xác nhận tính hợp pháp”, v.v.		
	<input type="checkbox"/>			Đã xác nhận rằng rủi ro khai thác trái phép ở mức không thể bỏ qua và đánh giá là không thuộc “gỗ đã được xác nhận tính hợp pháp”, v.v.		